

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư xây dựng
Dự án: Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt
bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25/11/2009;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 03/02/2019 của UBND tỉnh Sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4724/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc quy định mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng trong khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên và hệ số quy đổi một số loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành quy định các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 1), công trình Khu tái định cư Quảng Vân và Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước; Quyết định số 4925/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ (đợt 2), dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh tên công trình, dự án tại Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 và Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán, dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Dự toán xây dựng công trình và Giá gói thầu, dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ (Đợt 03) Dự án: Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phương án bồi thường, hỗ trợ (Đợt 2) Dự án: Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 3502/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch

UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phương án bồi thường, hỗ trợ (Đợt 01) Dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Theo Quyết định số 130/QĐ-BQL ngày 01/3/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình, dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 248/TTr-BQL ngày 21/10/2022; ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2798/SNN-QLXDCT ngày 21/10/2022 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 695/BC-SKHĐT ngày 26/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư xây dựng dự án Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng kè, nạo vét lòng sông đoạn trước kè và giải phóng mặt bằng Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Tổ chức tư vấn lập điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư xây dựng: Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung.

5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư xây dựng:

- Cập nhật chi phí bồi thường, hỗ trợ theo các phương án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 15/6/2020, Quyết định số 4925/QĐ-UBND ngày 10/12/2021, Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 26/10/2022, Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 và Quyết định số 3502/QĐ-UBND ngày 26/10/2022.

- Điều chỉnh, bổ sung thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo quy định.

- Bổ sung các chi phí liên quan đến việc khai thác khoáng sản (*sử dụng cát nạo vét lòng sông đoạn trước kè để san lấp*) theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bổ sung chi phí nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Cập nhật chi phí xây dựng, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn và các chi phí khác theo giá trị đã được nghiệm thu, thanh toán của các hợp đồng và các quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh, bổ sung: 47.507.774.000 đồng
(Bốn mươi bảy tỷ, năm trăm lẻ bảy triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục chi phí	Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 08/10/2020	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung	Tăng (+); Giảm (-)
1	Chi phí bồi thường, GPMB	7.992.000.000	10.645.010.000	2.653.010.000
2	Chi phí xây dựng	28.533.665.000	26.670.271.000	-1.863.394.000
3	Chi phí QLDA	669.504.000	629.661.000	-39.843.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.799.174.000	1.664.686.000	-134.488.000
5	Chi phí khác	3.791.776.000	7.384.431.000	3.592.655.000
6	Chi phí dự phòng	4.721.655.000	513.715.000	-4.207.940.000
	Tổng cộng	47.507.774.000	47.507.774.000	0

(Chi tiết nội dung Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung theo như hồ sơ điều chỉnh, bổ sung do đơn vị tư vấn lập, được Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định thẩm định tại Văn bản số 2798/SNN-QLXDCT ngày 21/10/2022).

7. Các nội dung khác:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Điều 22 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; nội dung đánh giá dự án đầu tư công thực hiện theo quy định tại Điều 73 Luật Đầu tư công; cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh